

**CHUYÊN ĐỀ 1: THÌ (TENSE)**

**A. BÀI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC**

*I. Choose the letter A, B, C, D to indicate the correct answer to each of the following questions.*

**Question 1.** I \_\_\_\_\_ at school now.

- A. am being      B. was being      C. was      D. am

**Question 2.** I \_\_\_\_\_ to Ho Chi Minh City several times this year.

- A. have been      B. was      C. were      D. had been

**Question 3.** He \_\_\_\_\_ here three hours ago.

- A. is leaving      B. left      C. has left      D. have left

**Question 4.** We \_\_\_\_\_ Peter since last Monday.

- A. don't see      B. haven't seen      C. didn't see      D. hadn't seen

**Question 5.** Tim \_\_\_\_\_ a book when I came to his house.

- A. is reading      B. read      C. was reading      D. reading

**Question 6.** My brother \_\_\_\_\_ badminton.

- A. usually play      B. is usually playing  
C. usually plays      D. have usually played

**Question 7.** I \_\_\_\_\_ my clothes at 7 o'clock yesterday evening.

- A. am ironing      B. have ironed      C. ironed      D. was ironing

**Question 8.** My mother \_\_\_\_\_ English for ten years.

- A. has learnt      B. is learning      C. learn      D. learns

**Question 9.** \_\_\_\_\_ you go to the zoo?

- A. How often are      B. How often do      C. How often does      D. How are

**Question 10.** The sun \_\_\_\_\_ in the East.

- A. is rising      B. rose      C. has risen      D. rises

**Trung tâm Luyện thi Amax – 39 LK 6A Làng Việt Kiều Châu Âu**

**Hotline: 0902196677**

**Question 11:** When I was young, I \_\_\_\_\_ to be a teacher.

- A. want                      B. was wanting      C. wanted                      D. had wanted

**Question 12.** My grandmother \_\_\_\_\_ 10 years ago.

- A. had died                      B. died                      C. has died                      D. was dying

**Question 13.** Look at those black clouds. It \_\_\_\_\_ .

- A. rains                      B. is raining                      C. is going to rain      D. rain

**Question 14.** Tomorrow I \_\_\_\_\_ my parents.

- A. am going to visit                      B. will have visited  
C. have visited                      D. visit

**Question 15.** She \_\_\_\_\_ books now.

- A. is reading                      B. read                      C. reads                      D. was reading

**II. Put the verbs in the brackets into the correct tense.**

**Question 16.** We seldom (*eat*) \_\_\_\_\_ breakfast before 7 o'clock.

**Question 17.** What \_\_\_\_\_ you (*do*) \_\_\_\_\_ every morning?

**Question 18.** We (*build*) \_\_\_\_\_ this house five years ago.

**Question 19.** It (*be*) \_\_\_\_\_ often hot in the summer.

**Question 20.** \_\_\_\_\_ you (*watch*) \_\_\_\_\_ TV yesterday?

**Question 21.** He often (*go*) \_\_\_\_\_ fishing with his friends when he was a child.

**Question 22.** We (*live*) \_\_\_\_\_ here for 2 years.

**Question 23.** I (*not see*) \_\_\_\_\_ him since we (*say*) \_\_\_\_\_ goodbye.

**Question 24.** Nam and I (*play*) \_\_\_\_\_ soccer at 3 p.m yesterday.

**Question 25.** While I (*cook*) \_\_\_\_\_ dinner, my sister (*read*) \_\_\_\_\_ books lastnight.

**Question 26.** He always (*forget*) \_\_\_\_\_ his homework. He isn't careful.

**Question 27.** We (*be*) \_\_\_\_\_ close friends since last year.

**Fanpage :** <https://www.facebook.com/luyenthiamax>

**Question 28.** Uncle Ho (*die*) \_\_\_\_\_ in 1969.

**Question 29.** We (*buy*) \_\_\_\_\_ a new car next year.

**Question 30.** Keep silent! The baby (*sleep*) \_\_\_\_\_ .

**B. ANSWER KEY**

**Question 1.**

Trong câu có trạng từ *now* nên động từ được chia ở thì hiện tại tiếp diễn. Tuy nhiên, động từ *to be* phải được chia ở thì hiện tại đơn thay vì thì hiện tại tiếp diễn.

“Bây giờ tôi đang ở trường.”

⇒ **Đáp án D**

**Question 2.**

Ta chia động từ ở thì hiện tại hoàn thành với cụm *several times*

Cấu trúc: have/ has + PP (hiện tại hoàn thành)

“Năm nay tôi đã đến thành phố Hồ Chí Minh vài lần.”

⇒ **Đáp án A**

**Question 3.**

Trong câu có trạng từ *ago* nên động từ được chia ở thì quá khứ đơn.

Cấu trúc: V2/ed.

“Anh ấy đã rời khỏi đây cách đây 3 tiếng.”

⇒ **Đáp án B**

**Question 4.**

Trong câu có giới từ *since* nên động từ được chia ở thì hiện tại hoàn thành.

“Chúng tôi đã không gặp Peter từ thứ hai tuần trước.”

⇒ **Đáp án B**

**Question 5.**

**Trung tâm Luyện thi Amax – 39 LK 6A Làng Việt Kiều Châu Âu**

**Hotline: 0902196677**

Thì quá khứ tiếp diễn: was/ were + V-ing.

Trong câu này, ta chia động từ *read* ở thì quá khứ tiếp diễn diễn tả hành động đang xảy ra thì có một hành động khác xen vào trong quá khứ (hành động *come* xen vào)

“Tim đang đọc sách khi tôi đến nhà cậu ấy.”

⇒ **Đáp án C**

**Question 6.**

Thì hiện tại đơn: S + V(s/es)...

Trong câu có trạng từ tần suất *usually* nên động từ được chia ở thì hiện tại đơn.

Vì chủ ngữ là *my brother* - danh từ số ít nên ta phải thêm s vào động từ *play*.

“Anh tôi thường xuyên chơi cầu lông.”

⇒ **Đáp án C**

**Question 7.**

Với cụm từ thời gian *at 7 o'clock yesterday*, ta chia động từ *iron* ở thì quá khứ tiếp diễn.

“Vào lúc 7 giờ tối hôm qua tôi đang là quần áo.”

⇒ **Đáp án D**

**Question 8.**

Ta chia động từ *learn* ở thì hiện tại hoàn thành vì có giới từ *for* + khoảng thời gian.

“Mẹ tôi đã học tiếng Anh được 10 năm rồi.”

⇒ **Đáp án A**

**Question 9.**

Cấu trúc: How often + do/ does + S + V(bare-inf)...?: dùng để diễn đạt tần suất xảy ra của một hành động nào đó.

“Bạn đi đến sở thú bao nhiêu lần?”

⇒ **Đáp án B**

Fanpage : <https://www.facebook.com/luventhiamax>

**Question 10.**

Thì hiện tại đơn diễn tả một chân lý, sự thật hiển nhiên nên động từ *rise* được chia ở thì hiện tại đơn.

“Mặt trời mọc ở hướng Đông.”

⇒ **Đáp án D**

**Question 11.**

*When I was young* là mốc thời gian trong quá khứ nên động từ *want* được chia ở thì quá khứ đơn.

Cấu trúc S + V2/ed .... (*want* là động từ có quy tắc nên thêm *ed* vào sau động từ)

“Khi còn trẻ tôi đã muốn trở thành giáo viên.”

⇒ **Đáp án C**

**Question 12.**

Mốc thời gian trong câu là *10 years ago* nên động từ được chia ở thì quá khứ đơn.

“Bà tôi đã chết cách đây 10 năm.”

⇒ **Đáp án B**

**Question 13.**

Thì tương lai với *going to*: S + is/ am/ are + going to + V (inf)..

Ta chia động từ *rain* ở thì tương lai với *going to* để diễn tả sự việc sắp xảy ra căn cứ vào bằng chứng ở hiện tại *those black clouds*.

“Nhìn vào những đám mây đen kia. Trời sắp mưa rồi.”

⇒ **Đáp án C**

**Question 14.**

Vì mốc thời gian là *tomorrow* nên ta chia động từ *visit* ở thì hiện tại tiếp diễn/ tương lai với *going to* hoặc tương lai đơn. Trong 4 phương án thì chỉ có A là đúng.

“Ngày mai tôi sẽ đi thăm bố mẹ mình.”

⇒ **Đáp án A**

**Question 15.**

Trong câu có trạng ngữ thời gian *now* nên động từ *read* được chia ở thì hiện tại tiếp diễn.

“Bây giờ cô ấy đang đọc sách.”

⇒ **Đáp án A**

**Question 16. eat**

Ta chia động từ *eat* ở thì hiện tại đơn với trạng ngữ tần suất *seldom*. Chủ ngữ là *we* nên động từ ở dạng nguyên thể.

Cấu trúc thì hiện tại đơn: S + V(s/es) ....

“Chúng tôi hiếm khi ăn sáng trước 7 giờ.”

**Question 17. do you do**

Trạng ngữ trong câu là *every morning* nên động từ *do* được chia ở dạng câu hỏi của thì hiện tại đơn.

Cấu trúc: Từ để hỏi + trợ động từ *do/ does* + S + V(bare-inf)

“Bạn làm gì vào mỗi buổi sáng?”

**Question 18. built**

Mốc thời gian là *five years ago* nên động từ *build* được chia ở thì quá khứ đơn.

Cấu trúc: S + V2/ed .. (build là động từ bất quy tắc)

“Chúng tôi đã xây ngôi nhà này cách đây 5 năm.”

**Question 19. is**

Đây là sự thật hiện tại nên động từ *to be* được chia ở thì hiện tại đơn.

“Trời thường nóng vào mùa hè.”

**Question 20. Did you watch**

Mốc thời gian quá khứ là *yesterday* nên động từ *watch* được chia ở quá khứ đơn. Vì đây là câu hỏi nên ta phải dùng trợ động từ *did*.

**Trung tâm Luyện thi Amax – 39 LK 6A Làng Việt Kiều Châu Âu**  
**Hotline: 0902196677**

Cấu trúc: Did + S + V(bare-inf)...?

**Question 21.** went

Mặc dù câu này có trạng từ tần suất *often* nhưng động từ *go* được chia ở thì quá khứ đơn vì sự việc ở quá khứ (when he was a child).

“Anh ấy thường đi câu cá với bạn bè khi anh ấy còn nhỏ.”

**Question 22.** have lived

Động từ *live* được chia ở thì hiện tại hoàn thành với giới từ *for*.

Cấu trúc: S + have/ has + PP ...

“Chúng tôi sống ở đây được 2 năm rồi.”

**Question 23.** haven't seen – said

Cấu trúc: Hiện tại hoàn thành + *since* + quá khứ đơn (động từ ở về trước *since* chia thì hiện tại hoàn thành; về sau *since* chia thì quá khứ đơn)

“Tôi đã không gặp anh ấy từ khi chúng tôi nói lời tạm biệt.”

**Question 24.** were playing

Thì quá khứ tiếp diễn diễn tả hành động đang xảy ra tại một thời điểm xác định trong quá khứ. Thời điểm xác định trong câu này là “at 3 p.m yesterday”.

Cấu trúc S + was/were + V-ing...

“Tôi và Nam đang đá bóng vào lúc 3 giờ chiều hôm qua.”

**Question 25.** was cooking- was reading

Thì quá khứ tiếp diễn diễn tả hai hay nhiều hành động xảy ra song song cùng 1 lúc trong quá khứ.

“Trong khi tôi đang nấu bữa tối thì chị tôi đang đọc sách vào tối qua.”

**Question 26.** is always forgetting

Thì hiện tại tiếp diễn với trạng từ *always* để diễn tả sự phàn nàn về việc gì đó.

“Cậu ấy luôn quên bài tập về nhà. Cậu ấy bất cẩn.”

**Question 27.** have been

Ta chia động từ ở thì hiện tại hoàn thành với giới từ *since*.

**Trung tâm Luyện thi Amax – 39 LK 6A Làng Việt Kiều Châu Âu**  
**Hotline: 0902196677**

Cấu trúc: S + have/ has + PP ...

“Chúng tôi đã là bạn thân từ năm ngoái.”

**Question 28.** died

Mốc thời gian là “in 1969” nên động từ *die* được chia ở thì quá khứ đơn.

“Bác Hồ mất vào năm 1969.”

**Question 29.** will buy/ are going to buy

Trạng từ thời gian là *next year* nên động từ *buy* được chia ở thì tương lai.

“Chúng tôi sẽ mua một chiếc xe ô tô mới vào năm sau.”

**Question 30.** is sleeping

Thì hiện tại tiếp diễn dùng sau câu mệnh lệnh.

“Hãy giữ im lặng. Đứa bé đang ngủ.”